

Tuần 18: “Một số loại rau ăn củ”
Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 05/01/2026 đến ngày 09/01/2026)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
HĐ					
Đón trẻ - Chơi tự chọn - Thể dục sáng-	- Cô đến sớm trước 30 phút, quét dọn thông thoáng phòng. - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động trong ngày. - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Điểm danh – TC – TDS: Tập với cây cao cỏ thấp				
Chơi tập có chủ định	Trò chuyện sáng “một số loại rau ăn củ”	LVPTTC PTVĐ: Bật tại chỗ TCVĐ: Chuyền quả	LVPTTC KNXH&TM Tạo hình Tô màu củ cà rốt (Mẫu)	LVPTNN *Văn học. Truyện: Thỏ con ăn gì	LVPTTC KNXH&TM NH: NDTT Bầu và bí - TCAN: Tai ai tinh
Địa điểm	Tại lớp	Sân trước lớp	Tại lớp	Tại lớp	Tại lớp
Chơi hoạt động góc	- Góc thao tác vai: Cho em ăn, ru em ngủ, bế em, nấu ăn - Góc HĐVĐV: Xếp hàng rào vườn rau củ, xâu vòng bằng củ, - Góc vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy,.....				
Dạo chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Dạo chơi vườn rau khoai, quan sát bầu trời, quan sát cây cà chua, quan sát cây xoài, giao lưu khối: “Chuyển củ về kho”. - TCVĐ: Gieo hạt, gà trong vườn rau, hái quả. - Chơi tự do: Cô chuẩn bị một số đồ chơi và các nguyên liệu cho trẻ chơi				
Ăn	- Nhắc nhở trẻ mời bạn, mời cô trước khi ăn - Nhắc nhở trẻ ăn quà phụ và ăn xé không làm rơi vãi thức ăn.. - Giáo viên rửa tay sạch sẽ đúng thao tác cho trẻ sau khi đi vệ sinh và trước khi ăn				
Chơi tập buổi chiều	- Ôn bài Trò chuyện sáng CD Một số loại rau ăn củ 2. Chơi tự chọn ở các góc	PBTC: TCHT) Bé nhìn thật tinh 2.Chơi tự chọn ở các góc	Sinh hoạt chuyên môn	Nghe hát bài “Em thêm một tuổi 2.Chơi tự chọn ở các góc	Vệ sinh đồ dùng đồ chơi. -NGCT

II. THỂ DỤC SÁNG. Tập với cây cao cỏ thấp

Hô hấp: Hít vào thở ra

* Động tác 1: Cây cao

TTCB: Trẻ đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi. (1-2 lần)

1. Cây cao: trẻ đưa hai tay lên cao
2. Về tư thế chuẩn bị.

* Động tác 2: Hái hoa

TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi. (1-2 lần)

1. Cúi xuống khom người về phía trước, tay vờ hái hoa.
2. Về tư thế chuẩn bị đứng thẳng nói “Hoa đẹp”

* Động tác 3: Cây thấp

TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay chống hông (1-2 lần)

1. Tay chống hông ngồi xổm xuống nói “cỏ thấp”
2. Về tư thế chuẩn bị

Kế hoạch góc nhánh: “Một số loại rau ăn củ”
Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 05/01/2026 đến ngày 09/01/2026)

Nội dung	Yêu cầu	Chuẩn bị	Tổ chức hoạt động
*Góc thao tác vai: - Nấu ăn - Cho em ăn - Ru em ngủ	- Trẻ biết bế em cho em ăn, biết cho em uống sữa xong lấy khăn lau miệng cho em. - Trẻ biết lắc lư ru cho em ngủ.	- Bộ đồ chơi ăn, búp bê, bàn ghế ngồi cho trẻ - Khăn trải bàn ăn, lọ hoa - Giường, chăn búp bê	*Hoạt động 1: (6 phút) Thỏa thuận trước khi hoạt động: - Cô và trẻ cùng trò chuyện về các loại củ. - Thỏa thuận về các góc chơi. - Cho trẻ nối đuôi nhau đến các góc chơi. * Hoạt động 2: (12 phút) Quá trình hoạt động : - Cô đóng vai chơi với trẻ ở các góc chơi. - Cô gợi ý, hướng dẫn cho trẻ chơi các trò chơi. - Cô bao quát trẻ chơi. * Hoạt động 3: (6 phút) Kết thúc hoạt động: - Cô nhận xét các góc chơi, tuyên dương trẻ chơi giỏi và động viên, một số trẻ chơi chưa giỏi. - Kết thúc: Cô cho trẻ đến một góc chơi bất kỳ để nhận xét và kết thúc buổi chơi.
* Góc hoạt động với đồ vật - Xếp hàng rào vườn rau củ	- Trẻ biết xếp hàng rào vườn rau củ quả.	- Hàng rào nhựa, vườn rau, củ	
* Góc Nghệ thuật - Nặn, quả, củ - Chọn lô tô các loại quả - Tô màu các loại rau củ	- Trẻ biết làm mềm đất, chia đất nặn những gì trẻ thích. - Trẻ biết chọn lô tô các loại quả giống nhau.	- Đất nặn, bảng con. - Lô tô các loại quả.	
* Góc vận động: - Gieo hạt - Hái quả - Chơi với vòng - Múa hát các bài hát trong	- Trẻ biết hái những quả trên cây trẻ thích. - Trẻ biết chơi bóng cùng bạn. - trẻ biết hát các bài hát trong chủ đề.	- Cây có gắn quả - Chiếu trái - Vòng - Loa máy. Các dụng cụ âm nhạc.	

chủ đề.			
---------	--	--	--

Thứ 2 ngày 05 tháng 01 năm 2026

*** ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG, ĐIỂM DANH:**

- Cô đến sớm thông thoáng, dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học
- Cô đón trẻ vào lớp, kiểm tra vệ sinh cá nhân, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định
- Cô trao đổi với phụ huynh về chủ đề học của trẻ

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH:**

Trò chuyện sáng theo phương pháp Units. Chủ đề: Một số loại rau ăn củ

I. KIẾN THỨC, KỸ NĂNG, THÁI ĐỘ

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên một số loại rau ăn củ quen thuộc: **cà rốt, củ cải, khoai tây, khoai lang.**
- Trẻ biết đặc điểm đơn giản của rau ăn củ: **mọc dưới đất, dùng để nấu ăn.**
- Trẻ biết rau ăn củ **giúp cơ thể khỏe mạnh.**

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng **nghe – nói**, trả lời câu hỏi đơn giản.
- Biết **chỉ, gọi tên** một số loại rau ăn củ.
- Phát triển khả năng **quan sát và ghi nhớ.**

3. Thái độ

- Trẻ **hứng thú tham gia hoạt động**, mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn.
- Trẻ có ý thức **ăn rau để khỏe mạnh**, yêu thích rau củ.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh/rau thật: cà rốt, củ cải, khoai lang, khoai tây.
- Nhạc: Hello song, Rau xanh.

- Bảng thông điệp sáng.
- 2. Đồ dùng của trẻ
- Trang phục gọn gàng.

III. Tiến trình tổ chức

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Cô mở nhạc <i>Hello song</i>, cho trẻ đi vòng tròn, vỗ tay theo nhạc. - Cô mời trẻ ngồi thành vòng tròn. 2. Hoạt động 1: Chào hỏi - Cô chào trẻ: “Cô Quy chào các con!” - Cô hướng dẫn trẻ vỗ tay chào cô, chào bạn bên cạnh 3. Hoạt động 2: Trò chuyện – khám phá rau ăn củ - Cô giới thiệu: “Hôm nay cô và các con cùng khám phá một số loại rau ăn củ nhé!” - Cô cho trẻ quan sát từng loại rau: cà rốt, củ cải, khoai lang, khoai tây. - Cô đặt câu hỏi gợi ý: + “Đây là củ gì?” + “Củ này màu gì?” + “Củ này dùng để làm gì?” - Cô nhắc trẻ: “Rau ăn củ mọc ở dưới đất và rất tốt cho sức khỏe.” 4. Hoạt động 3: Trò chơi – “Ai nhanh hơn” - Cô giơ tranh hoặc rau củ và hỏi: “Đây là củ gì?” - Cô động viên, khen trẻ trả lời đúng. 5. Thông điệp sáng - Cô (AI hỗ trợ) nói: “Rau ăn củ giúp cơ thể khỏe mạnh, các con nhớ ăn rau mỗi ngày nhé!” 6 . Kết thúc - Cô nhận xét, khen trẻ ngoan. - Chuyển sang hoạt động tiếp theo..	- Trẻ đi theo nhạc. - Trẻ vỗ tay, ngồi xuống cùng cô. - Trẻ chào cô. - Trẻ vỗ tay chào bạn Trẻ nhắc lại. Trẻ quan sát rau/tranh. - Trẻ gọi tên rau theo khả năng. - Trẻ trả lời bằng từ đơn, câu ngắn: “Cà rốt”, “Khoai”, “Ăn ngon”... Trẻ trả lời theo gợi ý. Trẻ ghi nhớ. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ gọi tên rau. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lặp lại. - Trẻ vỗ tay. - Trẻ chuyển hoạt động.

* DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI:

1. Hoạt động có mục đích: - Quan sát: Cây cà chua	* Cô cho trẻ hát bài hát: Đi chơi. - Cô cho trẻ đến xung quanh cây cà chua - Cô hỏi trẻ phía trước con có cây gì ? - Lá cây cà chua có màu gì ? - Cô chỉ vào quả cà chua và hỏi trẻ. Đây là gì của cây cà chua ?
---	--

2.Trò chơi vận động: - Gà trong vườn rau 3. Chơi tự do:	- Quả cà chua có màu gì ? Trồng cây để làm gì? - Quả cà chua là loại rau ăn gì? =>Giáo dục trẻ : * Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần => Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn * Cô cho trẻ chơi với một số đồ chơi ngoài trời như: Cầu trượt, đu quay, con ngựa... - Cô quy định sân chơi cho trẻ. - Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi.
---	---

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG GÓC:**

- Góc thao tác vai: Cho em ăn, ru em ngủ, bế em, nấu ăn
- Góc HĐVĐV: Xếp hàng rào vườn rau củ, xâu vòng bằng củ
- Góc nghệ thuật: Tô màu, nặn quả, múa hát về chủ đề
- Góc vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy.

*** CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:**

1. Ôn bài buổi sáng

Trò chuyện về một số loại rau ăn củ

- Cô cho trẻ xem củ xu hào và hỏi trẻ
- Cô có củ gì đây?
- Củ xu hào dùng để làm gì?
- > Giáo dục trẻ ăn nhiều các loại củ.

2. Chơi tự chọn : Cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời mà trẻ thích

* Vệ sinh- trả trẻ.

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

* **HĐNT:** *Cháu Đăng trả lời tốt câu hỏi của cô*

* **Sức khỏe:** *Cháu Khôi ốm nên nghỉ học nhiều.*

* **Biện Pháp:** *Phối hợp với phụ huynh thường xuyên rèn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.*

Thứ 3 ngày 06 tháng 01 năm 2026

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN- THỂ DỤC SÁNG – ĐIỂM DANH:**

- Cô đón trẻ vào lớp, niềm nở với trẻ, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh thời tiết để cho trẻ ăn mặc ấm cho trẻ khi thời tiết lạnh. Cho trẻ chơi tự chọn với các đồ chơi trong lớp.
- Thể dục sáng : Tập với vòng
- Điểm danh trẻ theo sổ gọi tên

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Lĩnh vực phát triển thể chất

PTVĐ: VĐCB: Bật tại chỗ

TCVĐ: Chuyền quả

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động: Bật tại chỗ
- Trẻ biết cách bật tại chỗ.
- Trẻ nhớ tên trò chơi và hứng thú chơi trò chơi vận động: Chuyền quả

2. Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng khéo léo cho trẻ
- Trẻ chơi trò chơi: Chuyền quả

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ không tranh giành xô đẩy bạn khi chơi, khi học.
- Giáo dục trẻ siêng vận động giúp cho cơ thể luôn khoẻ mạnh.

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Sân tập sạch sẽ, vạch chuẩn, quả	- Tâm thế trẻ thoải mái, quả đủ cho trẻ

III.TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định: Tập trung trẻ lại gần cô 2. Nội dung * Khởi động (3p): - Cho trẻ đi khởi động theo nhạc bài hát: Bắp cải xanh sau đó đứng thành 2 hàng. * Trọng động(8p): a. BTPTC: Cô tập cho trẻ tập theo:	- Trẻ tập trung trẻ lại gần cô - Trẻ khởi động cùng cô - Trẻ tập bài tập phát triển chung cùng cô - Trẻ tập 3-4 lần

* Động tác 1: Tay. - TTCB: 1. Một tay đưa về trước 2. Một tay đưa về phía sau * Động tác 2 Chân. - TTCB: Đứng tự nhiên, hai tay chống hông 1. Nhún chân 2. Về TTCB * Động tác 3: Bụng. - TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi. 1. Hai tay đưa lên cao nghiêng người sang 2 bên 2. Về tư thế chuẩn bị b. VĐCB: Bật tại chỗ + Trẻ chuyển đội hình + + + + + + + + + + - Cô nói: Hôm nay chúng mình cùng nhau thực hiện bài tập : Bật tại chỗ - Cô làm mẫu 2 lần cho trẻ xem + Lần 1. Không phân tích + Lần 2: Kết hợp phân tích. TTCB cô đứng sát vạch xuất phát: khi có hiệu lệnh cô đưa 2 tay đưa ra sau và nhún chân bật lên cao và hạ xuống tại chỗ. - Hỏi trẻ tên bài tập? - Cô mời 1-2 trẻ khá thực hiện - Cô nhắc lại cách thực hiện - Cô lần lượt cho trẻ thực hiện - Cô động viên khuyến khích trẻ. - Hỏi trẻ: Các con vừa thực hiện vận động gì? - Cho 2 tổ thi đua bật. - Cho trẻ khá thực hiện lại	- Trẻ tập 2-3 lần - Trẻ tập 2-3 lần -Trẻ chuyển đội hình - Trẻ lắng nghe - Trẻ xem bạn làm mẫu - Trẻ chú ý xem cô làm mẫu - Trẻ trả lời - Trẻ khá thực hiện -Trẻ thực hiện -Trẻ trả lời - Hai tổ thi đua nhau. -Trẻ lắng nghe
---	---

=> Giáo dục trẻ không chen lấn xô đẩy nhau. c. Trò chơi vận động: Chuyển quả - Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi (2-3 lần) * Hội tĩnh: (1- 2 phút) - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập hai vòng 3. Kết thúc. Nhận xét tuyên dương trẻ	- Trẻ chơi trò chơi(2-3 lần) - Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân sau đó vào lớp.
--	---

*** DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI**

1. Quan sát có mục đích Quan sát cây xoài	+ Cô tập trung trẻ đứng xung quanh cây xoài. - Hỏi trẻ đây là cây gì? Cây xoài có những bộ phận gì? - Cây xoài dùng để làm gì? Cây xoài là cây ăn gì? - Quả xoài có màu gì ? => Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây ăn quả, ăn củ và biết ăn các thức ăn chế biến từ rau củ.
2. Trò chơi vận động: Trò chơi: Gieo hạt	+ Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ
3. Chơi tự do: - Cho trẻ chơi với đồ chơi các bài tập sàn trên sân	=> Giáo dục trẻ + Cô hướng dẫn quan sát trẻ chơi => Giáo dục trẻ trong quá trình chơi.

***CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc thao tác vai: Cho em ăn, ru em ngủ, bế em, nấu ăn
- Góc HĐVĐV: Xếp hàng rào vườn rau củ, xâu vòng bằng củ
- Góc nghệ thuật: Tô màu, nặn quả, múa hát về chủ đề
- Góc vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy.

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

- 1. PBTCTM: (TCHT)** Bé nhìn thật tinh. Trang 21 sách trò chơi cho trẻ nhà trẻ.
- 2. Chơi tự chọn ở các góc.**
 - Cô cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

*** HĐH:** *Cháu Vy, Đăng thực hiện tốt bài tập cùng cô*

- Cháu Trường, Việt Anh còn làm việc riêng trong giờ học

* **HĐNT:** Cháu Võ Tuệ Nhi trả lời tốt câu hỏi của cô.

* **Biện Pháp:** Phối hợp với phụ huynh rèn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi

Thứ 4 ngày 07 tháng 01 năm 2026

ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN – THỂ DỤC SÁNG – ĐIỂM DANH:

- **Cô đón trẻ** vào lớp, niềm nở với trẻ, nhắc nhở trẻ chào cô, chào bạn. Trao đổi với phụ huynh thời tiết để cho trẻ ăn mặc ấm cho trẻ khi thời tiết lạnh. Cho trẻ chơi tự chọn với các đồ chơi trong lớp.

- Thể dục sáng : Tập với vòng

- Điểm danh trẻ theo sổ gọi tên

* **CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH:**

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Tạo hình: Tô màu củ cà rốt(Mẫu)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ biết được tên gọi và màu sắc của củ cà rốt
- Trẻ biết cách cầm bút tô màu tranh củ cà rốt

2. Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng tô màu cho trẻ
- Luyện kỹ năng cầm bút, tư thế ngồi cho trẻ

3. Thái độ:

- Biết giá trị dinh dưỡng của củ cà rốt
- Biết chăm sóc bảo vệ cây rau

II. CHUẨN BỊ:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Tranh củ cà rốt đã tô màu - Tranh tô mẫu - Sáp màu, bảng, bảng cài	- Mỗi trẻ một vở tạo hình - Sáp màu, bảng, bàn ghế, bảng gài

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. ổn định – giới thiệu - Cô cho trẻ hát bài “Bắp cải xanh” - Hỏi trẻ bài hát nói tới cây gì? - Bắp cải là cây rau ăn gì? - Ngoài cây rau ăn lá ra còn có cây rau ăn gì nữa?	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ kể

- Giáo dục trẻ 2. Nội dung * Hoạt động 1: Quan sát mẫu(2p) - Cô có món quà tặng các con(Cho trẻ mở quà) - Món quà của cô là gì? - Củ cà rốt có màu gì? - Nó có dạng gì? - Cho trẻ quan sát tranh mẫu và nhận xét - Thế bức tranh vẽ gì đây các con ? - Củ cà rốt này đã tô màu chưa? - Củ cà rốt được cô tô màu gì? - Thế các con có muốn tô màu củ cà rốt đẹp như của cô không? * Hoạt động 2 (4p): Cô làm mẫu. - Cô vừa tô vừa hướng dẫn cho trẻ cách cầm bút và cách tô màu. - Cô hướng dẫn tư thế ngồi: ngồi thẳng lưng, đầu hơi cúi, tay trái giữ tranh, tay phải cầm bút di màu tranh. * Hoạt động 3(5p): trẻ thực hiện - Cô gợi ý cho trẻ nhắc lại tư thế ngồi, cách cầm bút, cách giữ tranh, cách di màu tranh. - Trẻ thực hiện, cô bao quát hướng dẫn trẻ sửa sai cho trẻ. * Hoạt động 4 (3p): Trưng bày sản phẩm. - Trẻ trưng bày sản phẩm. - Cho trẻ chọn sản phẩm đẹp và hỏi trẻ vì sao thấy đẹp? - Cô nhận xét chung sản phẩm của trẻ - Cô tuyên dương những trẻ tô màu đẹp 3. Kết thúc: Cho trẻ đi cất đồ dùng đồ chơi	- Trẻ quan sát và nhận xét - Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhắc lại - Trẻ tô màu - Trẻ đưa sản phẩm của mình lên trưng bày - Trẻ chọn sản phẩm - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi cất đồ dùng đồ chơi
--	---

*** DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI**

1, Quan sát có mục đích: * Quan sát thời tiết	Cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô - Các con nhìn xem bầu trời hôm nay như thế nào? - Trời nắng hay trời mưa? - Đám mây có màu gì? - Giáo dục trẻ không đi chơi ngoài nắng, khi đi ngoài nắng nhớ đội mũ ,nón
---	---

2, Trò chơi vận động	Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi Cho trẻ chơi (2-3 lần) cô bao quát trẻ chơi
*Hái quả:	
3.Chơi tự do:	Cô chuẩn bị nguyên vật liệu cho trẻ chơi(hạt ,bóng,cầu trượt,xít đu) - Cô giới thiệu cách chơi cho trẻ - Cô giới thiệu khu vực chơi cho trẻ - Trẻ chơi ,cô bao quát trẻ chơi

***CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

- Góc thao tác vai: Cho em ăn, ru em ngủ, bế em, nấu ăn
- Góc HĐVĐV: Xếp hàng rào vườn rau củ, xâu vòng bằng củ
- Góc nghệ thuật: Tô màu, nặn quả, múa hát về chủ đề
- Góc vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy.

*** CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:**

Sinh hoạt chuyên môn

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

** **Giờ ăn trưa:** Trẻ ăn kém và ăn không hết suất như cháu: Hải Nam*

****Giờ ngủ trưa:**Trẻ nhớ bố mẹ còn khóc nhiều và không chịu ngủ như cháu Khang*

****Biện pháp:**Cô bao quát giúp đỡ những trẻ ăn kém cũng như những trẻ khóc nhè, động viên vỗ về trẻ để trẻ có cảm giác an toàn trong khi ngủ.*

Thứ 5 ngày 08 tháng 01 năm 2026

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ DO – THỂ DỤC SÁNG - ĐIỂM DANH:**

+ **Đón trẻ.** Cô đón trẻ niềm nở từ tay phụ huynh. Cô trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ. Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.

- Thể dục sáng: tập với vòng.

- Điểm danh trẻ theo sổ gọi tên

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH:**

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: (Truyện)

Đề tài: Thỏ con ăn gì

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên câu truyện: “Thỏ con ăn gì” của tác giả: Hồ Lam Hồng, tên các nhân vật trong chuyện: Thỏ, Gà trống, Mèo, Dê

- Trẻ biết được câu truyện nói về chú thỏ con chỉ ăn củ cà rốt mà không ăn được các thứ khác như thóc vàng, cá.

- Dê con mời thỏ con ăn gì? - Thỏ con có ăn không? - Thỏ con nói gì với dê con? * Trích dẫn: Đoạn còn lại. - Hỏi trẻ: Qua câu chuyện “Thỏ con ăn gì” các con thấy gà trống, mèo và dê con có tốt bụng không? => Giáo dục trẻ: Biết yêu quý và bảo vệ các con vật, biết thương yêu nhau và thích ăn rau. * Hoạt động 3: Củng cố (2-3 phút) - Cho trẻ xem video - Giáo dục : 3. Kết thúc:(1-2 phút) Cho trẻ hát bài “Trời nắng, trời mưa”đi ra ngoài	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi trong đường ngoằn ngoèo và đi xem phim cùng cô - Trẻ hát và đi ra ngoài.
---	--

*** DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI:**

1. Hoạt động có mục đích - Dạo chơi vườn rau khoai 2.Trò chơi vận động: - Gieo hạt 3. Chơi tự do:Cô cho trẻ chơi với các bài tập sàn trên sân	* Cô cho trẻ hát bài hát: Đi chơi. - Cô dẫn trẻ ra vườn rau khoai cho trẻ quan sát và đàm thoại - Đây là vườn rau gì? Cây rau khoai có những bộ phận gì? - Trồng rau để làm gì? Muốn cho vườn rau khoai xanh tốt chúng ta phải làm gì ? => Giáo dục trẻ : * Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần - Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn * Cô giới thiệu tên các bài tập sàn trên sân - Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi. => Cô giáo dục trẻ.
---	--

*** CHƠI HOẠT ĐỘNG GÓC:**

- Góc thao tác vai: Nấu ăn, cho em ăn, ru em ngủ
- Góc HĐVĐV: Nặn, tô màu các loại rau ăn củ , chọn lô tô các loại rau ăn củ.
- Góc Nghệ thuật: Múa hát theo chủ đề
- Góc vận động: gieo hạt, hái quả

*** CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU:**

1. Nghe hát bài: “Em thêm một tuổi”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- + Lần 1: cô hát cho trẻ nghe.

+ Lần 2: Cô mở loa máy do ca sĩ hát cho trẻ nghe.

- Cô hỏi tên bài hát, tên tác giả.

=> Giáo dục trẻ

2. Chơi tự chọn ở các góc:

* Vệ sinh, trả trẻ:

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:

* **HĐH:** *Cháu Đăng, Kim Anh nhớ tên truyện và trả lời các câu hỏi của cô.*

- *Cháu Quốc còn nói ngọng nói lắp*

* **HĐNT:** *Cháu Vy trả lời tốt câu hỏi của cô*

* **Sức khỏe:** *Cháu Đăng Khôi ốm nên nghỉ học nhiều.*

* **Biện Pháp:** *Trao đổi với phụ huynh cùng chăm sóc về sức khỏe của trẻ, và rèn ngôn ngữ cho những trẻ nói ngọng nói lắp..*

Thứ 6 ngày 09 tháng 1 năm 2026

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI TỰ CHỌN – THỂ DỤC SÁNG – ĐIỂM DANH:**

+ **Đón trẻ:** Cô đón trẻ nhẹ nhàng từ tay phụ huynh, cô trao đổi với phụ huynh về tình hình hoạt động của trẻ trong ngày.

- Chơi tự chọn : cô cho trẻ chơi các đồ chơi trong lớp.

- Thể dục sáng: tập với vòng

*** CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH:**

Lĩnh vực phát triển TC&TM KN XH

Âm nhạc

Đề tài NH: NDTT: Bầu và bí

- TCAN: Tai ai tinh

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Kiến thức :

- Trẻ nhớ tên bài hát “Bầu và bí ”

- Trẻ hiểu được nội dung bài hát nói về cây bầu và bí tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn nhưng vẫn đoàn kết thương nhau..

- Trẻ biết cách chơi trò chơi "Tai ai tinh"

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng ghi nhớ tên bài hát “Bầu và bí”

- Luyện kỹ năng nghe hát cho trẻ.

- Luyện kỹ năng phát triển thính giác qua trò chơi “Tai ai tinh”

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ yêu thích và chăm sóc các loại rau

II. CHUẨN BỊ:

a, Đồ dùng của cô : - Đàn ghi âm bài hát “Bầu và bí” - Mũ chóp kín - Trò chơi :Tai ai tinh	b, Đồ dùng Của trẻ: - Tâm thế trẻ tốt
--	---

III.TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ôn định(2p) - Cô và trẻ chơi trò chơi:Gà trong vườn rau - Cô và các con vừa chơi trò chơi gì? - Vườn rau cô Loan trồng rau gì đó các con? - Cây bắp cải thuộc loại rau ăn gì? 2.Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: NH: Bầu và bí(TT)(8p) - Bầu và bí là bài hát được dân gian sưu tầm và phổ nhạc thành bài hát: “Bầu và bí” rất là hay đấy! các con có thích cô hát cho các con nghe không? + Cô hát cho trẻ nghe: - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần không đàn, rõ lời. - Cô hát 1 lần nữa có đàn đệm kết hợp minh họa. - Hỏi trẻ tên bài hát. Bài hát nói về cây bầu và cây bí tuy hai cây giống khác nhau nhưng cùng chung một giàn. - Cho cả lớp hát cho trẻ nghe lần nữa. - Hỏi trẻ: Tên bài hát - Cùng cố: Cả lớp hát lại một lần nữa khuyến khích trẻ hát cùng cô - Giáo dục trẻ biết lợi ích của rau bắp cải	- Trẻ chơi trò chơi cùng cô - Gà trong vườn rau - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Cả lớp hát cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi cùng cô

2.2Hoạt động 2: Trò chơi: Tai ai tinh(2p) - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. -Cho trẻ chơi 2-3 lần - Hỏi trẻ tên trò chơi. 3.Kết thúc(2p) Cô cho trẻ hát bài: Cây bắp cải đi ra ngoài	- Trẻ hát và đi ra ngoài
--	--------------------------

* DẠO CHƠI NGOÀI TRỜI:

1. Hoạt động có mục đích - Giao lưu khối: “Chuyển củ về kho”. 2.Trò chơi vận động: - Trời nắng trời mưa 3. Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi cô đã chuẩn bị như: Bóng, hột hạt, nắp chai, phấn....	- Cho cả khối đứng thành 2 hàng 2 bên - Cô giới thiệu chương trình. Để chuẩn bị cho chương trình ngày hội của bé thì hôm nay khối nhà trẻ chúng ta sẽ tổ chức thi đua giữa nhà trẻ A, nhà trẻ B và nhà trẻ C. - Cô phổ biến luật chơi và cách chơi cho trẻ. - Tuyên bố lớp chiến thắng. - Động viên khuyến khích trẻ kịp thời - Cho trẻ nghỉ ngơi và đi vào lớp * Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần => Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn * Cô giới thiệu tên một số đồ chơi bằng các nguyên liệu cô đã chuẩn bị. - Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi. => Cô giáo dục trẻ.
---	--

III. CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC

- Góc thao tác vai: Cho em ăn, ru em ngủ, bế em, nấu ăn
- Góc HĐVĐV: Xếp hàng rào vườn rau củ, xâu vòng bằng củ,
- Góc nghệ thuật: Tô màu, nặn quả, múa hát về chủ đề
- Góc vận động: Chơi với bóng, vòng, gậy.

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

1. Liên hoan văn nghệ cuối tuần.

- Cô tổ chức buổi vui liên hoan văn nghệ cuối tuần cho trẻ
- Cho trẻ biểu diễn một số tiết mục về chủ đề. Cô biểu diễn đan xen cùng trẻ.
- Giáo dục trẻ

2. Vệ sinh nhóm lớp, môi trường:

- Cuối tuần cô tổng dọn vệ sinh trong, ngoài lớp sạch sẽ

3. Nêu gương cuối tuần:

- Cô cho trẻ hát bài “Cả tuần đều ngoan”
- Cô hỏi trẻ bài hát nói về điều gì? Cô nhắc tiêu chuẩn bé ngoan cho trẻ nghe
- Cô bình xét cho trẻ, cô động viên khích lệ trẻ để trẻ hứng thú đi học

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

* **HĐH:** *Cháu Đăng, Tuệ Nhi hát thuộc bài hát cùng cô*

- *Cháu Quốc còn nói ngọng nói lắp*

* **HĐNT:** *Cháu Châu trả lời tốt câu hỏi của cô*

* **HĐG:** *Cháu Vy thể hiện tốt vai chơi ở góc nấu ăn*

- *Cháu Trường còn làm việc riêng trong giờ học*

* **Biện Pháp:** *Phối hợp với phụ huynh rèn ngôn ngữ cho những trẻ nói ngọng, nói lắp.*